

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/KDTM- ST
Ngày: 06- 4- 2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín
dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Bà Nguyễn Thu Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh – là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 59/2020/TLST- KDTM ngày 01 tháng 12 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST- KDTM ngày 23 tháng 02 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Th; địa chỉ: N, phường 8, Quận 3, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1984; chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro (văn bản ủy quyền ngày 12/11/2020). Có đơn xin xử vắng mặt.

- Bị đơn: Công ty TNHH cơ điện V; địa chỉ: Số 2/7, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng Vinh L – Giám đốc; vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 15/7/2019, Công ty TNHH cơ điện V (gọi tắt công ty V) do ông Nguyễn Hoàng Vinh L, chức vụ Giám đốc là đại diện ký hợp đồng tín dụng số LD1919600602 với Ngân hàng TMCP Th (gọi tắt là Ngân hàng Th) – chi nhánh B– Phòng giao dịch quốc lộ 1K. Theo nội dung hợp đồng, số tiền vay là 420.000.000đ (bốn trăm hai mươi triệu đồng) với mục đích mua xe ô tô, thời hạn vay 48 tháng. Lãi suất 03 tháng đầu tiên 11,5%/năm, từ tháng thứ 4 lãi suất cho vay bằng lãi suất huy động VNĐ kỳ hạn 13 tháng trả lãi cuối kỳ của bên cấp tín dụng cộng biên độ 4%/năm và được Ngân hàng điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/lần và phù hợp với quy định của ngân hàng Nhà nước về lãi suất cho vay. Ngày trả vốn gốc và lãi mỗi kỳ là ngày 30 hàng tháng. Tài sản bảo đảm cho khoản vay là xe ô tô hiệu KIA, giấy chứng nhận đăng ký xe số 100986, biển kiểm soát 61A- 639.02 do phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 09/7/2019 cho Công ty THNN cơ điện V đứng tên theo hợp đồng thế chấp tài sản số 2049/TC, giá trị tài sản bảo đảm 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng). Ngày 16/7/2019, ông Nguyễn Hoàng Vinh L đại diện công ty V ký giấy nhận nợ với số tiền 420.000.000đ.

Quá trình sử dụng vốn vay, tính đến kỳ ngày 29/02/2020 Công ty Vinh L đã trả 70.000.000đ tiền nợ gốc, đến kỳ ngày 30/3/2020 công ty Vinh L vi phạm nghĩa vụ không thanh toán cho ngân hàng. Ngày 22/4/2020, ông Nguyễn Hoàng Vinh L đại diện công ty Vinh L làm việc với đại diện Ngân hàng về việc trả nợ. Theo nội dung biên bản làm việc đại diện công ty Vinh L cam kết thanh toán phần trễ hạn vào ngày 27/4/2020 và nếu không thanh toán thì giao quyền thanh lý xe cho Ngân hàng.

Do công ty Vinh L đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nên Ngân hàng Th khởi kiện yêu cầu công ty Vinh L phải trả ngay một lần cho Ngân hàng số nợ chưa trả tạm tính đến ngày xét xử 06/4/2021 là 412.817.329đ, trong đó nợ gốc là 350.000.000đ, tiền lãi trong hạn là 41.878.219đ, tiền lãi quá hạn là 20.939.110đ. Đồng thời Ngân hàng Th yêu cầu nếu công ty Vinh L không thanh toán khoản nợ nêu trên thì Tòa tuyên Ngân hàng Th được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô hiệu KIA biển kiểm soát 61A- 639.02 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 09/7/2019 cho công ty Vinh L đứng tên sở hữu để thu hồi nợ.

Ngoài ra, Ngân hàng Th còn yêu cầu công ty Vinh L phải trả số nợ 17.536.853đ của thẻ tín dụng theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 06/8/2019. Tuy nhiên, ngày 26/3/2021 Ngân hàng đã có đơn rút phần yêu cầu trả nợ số tiền 17.536.853đ của thẻ tín dụng.

Các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp để chứng minh yêu cầu khởi kiện: Hợp đồng tín dụng số LD1919600602 ngày 15/7/2019, hợp đồng thế chấp tài sản số 2049/TC ngày 15/7/2019, Giấy nhận nợ ngày 16/7/2019, giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 06/8/2019, lịch trả nợ, biên bản làm việc ngày 06/3/2020, biên bản làm việc ngày 22/4/2020, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, chi tiết đơn đăng ký, phiếu yêu cầu đăng ký biện pháp bảo đảm, phụ lục thông tin về tài sản thế chấp.

Bị đơn Công ty Vinh L do ông Nguyễn Hoàng Vinh L đại diện theo pháp luật đã được Tòa án thông báo, tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại các Điều 175, 179, 198, 208 và 220 Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng không đến Tòa án làm việc và vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng; bị đơn đã được tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không lý do và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án coi như bị đơn từ bỏ quyền cung cấp chứng cứ và chứng minh cho quyền lợi hợp pháp của mình.

Về nội dung: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét, nhận thấy nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số LD1919600602 ngày 15/7/2019 là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị đơn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi từ ngày 07/4/2021 đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Nếu bị đơn không thanh toán các khoản nợ thì nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Nguyên đơn đã rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ 17.536.853đ theo hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 06/8/2019 nên cần chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ đối với yêu cầu này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Đại diện nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Bị đơn công ty Vinh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng theo quy định của

pháp luật, nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ngân hàng Th khởi kiện Công ty Vinh L trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số LD1919600602 ngày 15/7/2019, do đó quan hệ tranh chấp được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại Khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và công văn trả lời của Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Dương ngày 30/12/2020 thể hiện bị đơn công ty Vinh L có địa chỉ ở khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Ngân hàng Th khởi kiện yêu cầu công ty Vinh L thanh toán số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số LD1919600602 ngày 15/7/2019 là 412.817.329đ, trong đó nợ gốc theo hợp đồng tín dụng là 350.000.000đ, tiền lãi trong hạn tạm tính đến ngày 06/4/2021 là 41.878.219đ, tiền lãi quá hạn tạm tính đến ngày 06/4/2021 là 20.939.110đ.

Xét thấy, nguyên đơn đã giao cho bị đơn đủ số tiền 420.000.000đ theo giấy nhận nợ ngày 16/7/2019. Hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ đều được người có thẩm quyền của các bên ký. Do đó, các thỏa thuận trong hợp đồng phát sinh hiệu lực và các bên phải có nghĩa vụ thực hiện. Theo nội dung hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ, các bên thỏa thuận vay dưới hình thức trả góp theo kỳ. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, tính đến kỳ ngày 30/3/2020 công ty Vinh L đã trả cho Ngân hàng số nợ gốc là 70.000.000đ, còn lại 350.000.000đ tiền nợ gốc chưa thanh toán.

Quá trình tố tụng, công ty Vinh L được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không có ý kiến, xem như từ bỏ quyền chứng minh đối với yêu cầu khởi kiện của ngân hàng Th.

Do bị đơn công ty Vinh L vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán toàn bộ số nợ chưa trả theo hợp đồng tín dụng số LD1919600602 ngày 15/7/2019 là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Về yêu cầu trả tiền lãi:

Đối với giấy nhận nợ ngày 16/7/2019, hai bên thỏa thuận lãi suất 03 tháng đầu là 11,5%/năm, từ tháng thứ 4 kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất của toàn bộ dư nợ vay được áp dụng theo mức lãi suất: Lãi suất cho vay bằng lãi suất huy động VND kỳ hạn 13 tháng, trả lãi cuối kỳ của bên cấp tín dụng cộng biên độ 4%/năm và được ngân hàng quyết định điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/lần và

phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước về lãi suất cho vay. Lãi suất điều chỉnh trong từng thời kỳ được hiểu là lãi suất điều chỉnh nhưng định kỳ điều chỉnh là không bắt buộc.

Như vậy, số tiền nợ gốc theo hợp đồng tín dụng công ty Vinh L còn phải trả là 350.000.000đ, tính đến ngày xét xử sơ thẩm 06/4/2021 tiền lãi phải trả là: tiền lãi trong hạn là 41.878.219đ, tiền lãi quá hạn là 20.939.110đ. Tổng cộng tiền lãi là 62.817.329đ.

[2.3] Về xử lý tài sản thế chấp: Theo Hợp đồng thế chấp số 2049/TC ngày 15/7/2019, công ty Vinh L đồng ý thế chấp xe ô tô hiệu KIA giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 100986, biển kiểm soát 61A- 639.02 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 09/7/2019 cho công ty Vinh L đứng tên sở hữu để bảo đảm thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ. Xét thấy, việc thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp các Điều 317, 318 và 320 của Bộ luật dân sự và tuân thủ quy định về hình thức (được chứng nhận tại văn phòng công chứng Phú Thịnh và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng) nên có hiệu lực, bắt buộc các bên phải tôn trọng thực hiện. Khi bị đơn công ty Vinh L không thanh toán khoản nợ trên và tiền lãi phát sinh thì nguyên đơn Ngân hàng Th có quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Do đó, yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng Th có căn cứ chấp nhận.

[2.4] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Th buộc bị đơn công ty TNHH cơ điện Vinh L phải trả số tiền nợ là 412.817.329đ theo hợp đồng tín dụng.

Tiền lãi được tiếp tục tính kể từ ngày 07/4/2021 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LD1919600602 ngày 15/7/2019 ký kết giữa hai bên cho đến khi bị đơn công ty Vinh L thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

[2.5] Đối với yêu cầu trả nợ theo thẻ tín dụng: Theo đơn khởi kiện, Ngân hàng Th yêu cầu công ty Vinh L ngoài việc trả nợ theo hợp đồng tín dụng còn phải trả số nợ 17.536.853đ của thẻ tín dụng theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ký ngày 06/8/2019. Tuy nhiên, ngày 26/3/2021 Ngân hàng có đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với số nợ 17.536.853đ theo thẻ tín dụng. Việc rút yêu cầu trả số nợ 17.536.853đ thẻ tín dụng của Ngân hàng là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử sẽ đình chỉ đối với yêu cầu này.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 30; Điểm b Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 217; Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 317, 318 và 320 của Bộ luật dân sự 2015;
- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Th về việc tranh chấp hợp đồng thế tín dụng đối với bị đơn công ty TNHH cơ điện Vinh L.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn công ty TNHH cơ điện Vinh L.

- Buộc Công ty TNHH cơ điện Vinh L phải có trách nhiệm thanh toán một lần cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th tổng số tiền nợ là 412.817.329đ (bốn trăm mười hai triệu, tám trăm mười bảy nghìn, ba trăm hai chín đồng), trong đó nợ gốc là 350.000.000đ, tiền lãi trong hạn là 41.878.219đ, lãi quá hạn là 20.939.110đ.

Công ty TNHH cơ điện Vinh L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th tiền lãi phát sinh từ ngày 07/4/2021 cho đến khi thanh toán xong số tiền còn nợ.

- Sau khi Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH cơ điện Vinh L không thanh toán số tiền trên thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô hiệu KIA giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 100986, biển kiểm soát 61A- 639.02 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 09/7/2019 cho công ty Vinh L đứng tên sở hữu để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp số 2049/TC ngày 15/7/2019.

3. Về án phí sơ thẩm:

Công ty TNHH cơ điện Vinh L phải chịu 20.512.693 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th 9.761.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0049057 ngày 01/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Thư

(đã ký)